

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 31 tháng 7 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1225/QĐ-TTg về việc tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016. Đây là cuộc Tổng điều tra có phạm vi trải rộng trên cả nước, đối tượng và đơn vị điều tra rất lớn, nội dung điều tra phức tạp, thời gian điều tra kéo dài ngày, đông đảo các lực lượng điều tra viên, tổ trưởng, giám sát viên và Ban chỉ đạo các cấp tham gia.

Để tổ chức tốt cuộc Tổng điều tra, một trong những nhiệm vụ quan trọng của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp là phải làm tốt công tác tuyên truyền nhằm giúp các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân nhận thức được mục đích, ý nghĩa của cuộc Tổng điều tra, từ đó huy động các nguồn lực hỗ trợ cho cuộc Tổng điều tra và động viên, khuyến khích các đối tượng điều tra thực hiện tốt nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo qui định. Hoạt động tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về cuộc Tổng điều tra có ý nghĩa và vị trí quan trọng, góp phần vào thành công của cuộc Tổng điều tra trên phạm vi cả nước nói chung và tại từng địa phương nói riêng.

Để giúp Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp ở địa phương làm tốt công tác tuyên truyền trong cuộc Tổng điều tra này, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương biên soạn cuốn "**Sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016**" với nội dung như sau:

- Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016;

- Quyết định số 334/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản Trung ương về việc ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016;
- Một số nội dung chủ yếu trong Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016;
- Kế hoạch tuyên truyền Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016;
- HỎI - ĐÁP về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016.

**BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA
NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP
VÀ THUỶ SẢN TRUNG ƯƠNG**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 1225/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về tổ chức Tổng điều tra nông thôn,
nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình điều tra thống kê quốc gia;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiến hành Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 (viết tắt là Tổng điều tra) vào ngày 01 tháng 7 năm 2016 trên phạm vi cả nước nhằm thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, nông dân và nông thôn phục vụ việc đánh giá và xây dựng kế hoạch, hoạch định chính sách và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Nội dung điều tra, bao gồm:

1. Thông tin về sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thuỷ sản: Số lượng đơn vị sản xuất; số lao động và cơ cấu lao động; quy mô sản xuất; tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; năng lực sản xuất; tiếp cận thông tin của các đơn vị sản xuất; đánh giá

kết quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp; phát triển kinh tế trang trại; tác động của sản xuất nông nghiệp tới môi trường,...

2. Thông tin về nông thôn: Thực trạng và sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn; thực trạng và những chuyển biến về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng; vệ sinh môi trường nông thôn; thông tin phản ánh một số nội dung trong kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

3. Thông tin về cư dân nông thôn: điều kiện sống của cư dân nông thôn; tích luỹ và khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của cư dân nông thôn; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; vai trò phụ nữ trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Điều 3. Thời gian thực hiện thu thập số liệu của cuộc Tổng điều tra là 30 ngày, bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến ngày 30 tháng 7 năm 2016. Số liệu sơ bộ công bố vào tháng 12 năm 2016. Kết quả chính thức công bố vào quý III năm 2017.

Điều 4. Trách nhiệm của các Bộ, ngành

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê):

a) Chủ trì xây dựng và hoàn thiện phương án Tổng điều tra. Trong quá trình xây dựng phương án Tổng điều tra cần tận dụng các số liệu, chỉ tiêu được thu thập qua các kênh báo cáo hiện hành hoặc các cuộc điều tra khác khi xây dựng tiêu chí và tổ chức điều tra;

b) Xây dựng dự toán kinh phí Tổng điều tra và tổng hợp trong dự toán ngân sách năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện Phương án Tổng điều tra.

3. Bộ Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí Tổng điều tra trình cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng ở Trung ương và địa phương: Phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương trong việc tuyên truyền phục vụ cuộc Tổng điều tra.

5. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam: Phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương trong việc tổ chức, chỉ đạo và giám sát cuộc Tổng điều tra.

Điều 5. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp như sau:

1. Ở Trung ương: Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương

a) Nhiệm vụ:

- Được Thủ tướng Chính phủ ủy quyền phê duyệt Phương án Tổng điều tra;

- Tổ chức điều tra thí điểm để hoàn thiện về nghiệp vụ và công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra;

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra theo đúng Phương án, kế hoạch và nội dung Tổng điều tra.

b) Thành phần: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Trưởng Ban; Tổng cục trưởng Tổng cục Thông kê là Phó Trưởng Ban thường trực; Thủ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và một Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê phụ trách lĩnh vực thống kê nông, lâm nghiệp và thủy sản làm Ủy viên.

c) Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương sử dụng con dấu của Tổng cục Thống kê.

2. Ở địa phương: Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), cấp huyện (huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) và cấp xã (xã, phường, thị trấn).

a) Nhiệm vụ: Tổ chức và chỉ đạo thực hiện cuộc Tổng điều tra tại địa phương mình.

b) Thành phần Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp tỉnh, cấp huyện gồm: Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban; Thủ trưởng cơ quan Thống kê cùng cấp làm Phó Ban thường trực; Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng) các cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân và một Phó Thủ trưởng cơ quan Thống kê cùng cấp làm Ủy viên.

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp huyện trở lên được thành lập Tổ Thường trực giúp việc do cơ quan Thống kê cùng cấp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Thành phần Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp xã gồm Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban, Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, công chức Văn phòng - Thống kê, Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hóa - Xã hội làm uỷ viên, trong đó công chức Văn phòng - Thống kê làm Uỷ viên thường trực.

- Đối với các quận, thành phố trực thuộc tỉnh, thị xã; các phường và thị trấn: Chỉ thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra đối với những đơn vị có tỷ lệ hộ tham gia hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thuỷ sản chiếm trên 30% tổng số hộ trên địa bàn của từng đơn vị. Các quận, thành phố trực thuộc tỉnh, phường và thị trấn không thành lập Ban Chỉ đạo, giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, thành phố, thị xã; phường, thị trấn trực tiếp chỉ đạo; Chỉ Cục thống kê, công chức Văn phòng - Thống kê làm nhiệm vụ thường trực.

Điều 6. Kinh phí thực hiện cuộc Tổng điều tra do ngân sách Trung ương bảo đảm. Căn cứ Phương án của cuộc Tổng điều tra, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản Trung ương lập dự toán, tổ chức thực hiện và quyết toán kinh phí Tổng điều tra theo đúng quy định hiện hành.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG
Đã ký

Nguyễn Tân Dũng

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐÀU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 334/QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Phương án Tổng điều tra
nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐÀU TƯ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản Trung ương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016.

Điều 2. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 theo đúng Phương án quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và Trưởng ban các Ban Chỉ đạo có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG
Đã ký

**TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN,
NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN TRUNG ƯƠNG**

Bùi Quang Vinh

MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU TRONG PHƯƠNG ÁN TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

I. MỤC ĐÍCH TỔNG ĐIỀU TRA

Cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 (viết tắt là Tổng điều tra) thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản (sau đây gọi tắt là nông nghiệp) và nông thôn ở nước ta nhằm đáp ứng ba mục đích chính sau:

- *Thứ nhất*, biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển khu vực nông nghiệp, nông thôn và cải thiện mức sống dân cư nông thôn trên phạm vi cả nước cũng như của từng địa phương;

- *Thứ hai*, biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá kết quả thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia về công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; phục vụ so sánh quốc tế về các chỉ tiêu khu vực nông nghiệp và nông thôn;

- *Thứ ba*, xây dựng cơ sở dữ liệu về nông nghiệp và nông thôn phục vụ công tác nghiên cứu chuyên sâu và làm dàn chọn mẫu cho một số cuộc điều tra định kỳ hàng năm và các yêu cầu thống kê khác.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

a. Lao động của hộ dân cư sống ở nông thôn và hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;

b. Điều kiện sản xuất của các đơn vị có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản;

c. Điều kiện sống của hộ nông thôn, hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;

d. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra của cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 bao gồm:

- a. Hộ nông thôn;
- b. Hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;
- c. Trang trại nông, lâm nghiệp và thủy sản;
- d. Ủy ban nhân dân xã;
- đ. Ban quản lý khu nhà ở cho công nhân ở khu vực nông thôn;
- e. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- g. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- h. Tổ chức cấp chứng nhận sản phẩm thủy sản, tròng trọt, chăn nuôi được sản xuất, sơ chế phù hợp với VietGAP và tương đương (Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt và tương đương) do các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ định;
- i. Các đơn vị có hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý.

Đơn vị điều tra là các doanh nghiệp và hợp tác xã nông, lâm nghiệp và thủy sản được điều tra lồng ghép trong “Điều tra doanh nghiệp năm 2016” của Tổng cục Thống kê nên không đề cập đến tại Phương án điều tra này.

3. Phạm vi điều tra

Cuộc Tổng điều tra được thực hiện trên phạm vi cả nước đối với tất cả các đơn vị điều tra.

III. NỘI DUNG ĐIỀU TRA

1. Nhóm thông tin về thực trạng nền sản xuất khu vực nông nghiệp

Nhóm thông tin này bao gồm các nội dung chính sau:

- (1) Đơn vị sản xuất và lao động
 - Số lượng đơn vị sản xuất (hộ, trang trại);

- Số lao động và cơ cấu lao động phân theo giới tính, tuổi, ngành hoạt động, trình độ chuyên môn, hình thức làm việc; sử dụng thời gian lao động.

(2) Tư liệu sản xuất

- Đất đai: Quy mô sử dụng đất; quy mô diện tích gieo trồng một số loại cây chủ yếu; quy mô diện tích mặt nước nuôi trồng thuỷ sản; quy mô diện tích đất làm muối; tình hình thuê, mượn... đất sản xuất nông, lâm nghiệp, diêm nghiệp và nuôi trồng thủy sản; tình hình dồn điền, đổi thửa;

- Máy móc, thiết bị: Các loại máy móc, thiết bị chủ yếu sử dụng trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản;

- Gia súc, gia cầm: Quy mô chăn nuôi từng loại gia súc, gia cầm;

- Khoa học, công nghệ: Tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá và ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (mức độ cơ giới hóa các khâu sản xuất; diện tích đất được thuỷ lợi hoá; áp dụng giống mới, phương pháp canh tác mới; quy mô sản xuất ứng dụng công nghệ cao; sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản được sản xuất theo quy trình VietGAP và tương đương).

(3) Hoạt động trợ giúp cho sản xuất

- Thông tin về hoạt động hỗ trợ sản xuất: Khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; thông tin về giống, thức ăn chăn nuôi, phòng trừ sâu bệnh, kỹ thuật sản xuất,...;

- Thông tin thị trường đầu vào, thị trường tiêu thụ sản phẩm trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản;

(4) Các thông tin cần thiết khác: Thông tin về liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; bảo quản sản phẩm; tiêu dùng các sản phẩm nông sản chủ yếu; phát triển kinh tế trang trại; tác động của sản xuất nông nghiệp tới môi trường (tình hình sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ,...).

2. Nhóm thông tin về nông thôn

Nhóm thông tin này bao gồm các nội dung chính sau:

- Thực trạng và sự chuyển dịch cơ cấu hộ và lao động nông thôn: Số lượng và cơ cấu hộ phân theo ngành sản xuất chính và nguồn thu nhập chính của hộ; số lượng và cơ cấu lao động nông thôn phân theo giới tính, tuổi, trình độ chuyên môn kỹ thuật, ngành nghề và hình thức hoạt động;

- Thực trạng về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn: Hệ thống điện, đường giao thông, thông tin liên lạc, trường học, giáo dục mầm non, cơ sở vật chất văn hoá, y tế, chợ nông thôn, ngân hàng, tín dụng, mạng lưới khuyến nông, thuỷ lợi,...; kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

- Thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng: Diện tích đất bị xâm nhập mặn, diện tích đất tạm thời bỏ hoang...;

- Vệ sinh môi trường nông thôn: Tỷ lệ xử lý nước thải, rác thải ở trạm y tế, chợ nông thôn, làng nghề; các cơ sở trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất chế biến nông sản,...;

- Thông tin cần thiết khác: Tổ hợp tác và làng nghề; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của UBND xã;

3. Nhóm thông tin về cư dân nông thôn

Nhóm thông tin này bao gồm các nội dung chính sau:

- Thông tin phản ánh điều kiện sống của cư dân nông thôn: Đồ dùng chủ yếu, sử dụng nước sạch, môi trường sống;

- Thông tin về tích luỹ và khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của cư dân nông thôn;

- Thông tin về đào tạo nghề; nhu cầu chuyển đổi, đào tạo nghề nghiệp của lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách khác ở nông thôn;

- Thông tin cơ bản của một số chức vụ lãnh đạo xã,...

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ VÀ THỜI GIAN TỔNG ĐIỀU TRA

1. Thời điểm

Thời điểm Tổng điều tra là ngày 01/7/2016. Những chỉ tiêu thu thập theo thời điểm được lấy thông tin theo số thực tế tại thời điểm ngày 01/7/2016.

2. Thời kỳ thu thập số liệu

Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số phát sinh trong 12 tháng trước thời điểm điều tra hoặc số chính thức năm 2015 được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra đối với từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra.

3. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin tối đa 30 ngày, từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/7/2016. Cụ thể đối với các đơn vị điều tra như sau:

- Đối với đơn vị điều tra là hộ không thuộc địa bàn mẫu: Thời gian thu thập thông tin tối đa 20 ngày, từ ngày 01/7/2016 đến ngày 20/7/2016;
- Đối với đơn vị điều tra là hộ thuộc địa bàn mẫu và các đơn vị điều tra còn lại: Thời gian thu thập thông tin tối đa 30 ngày, từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/7/2016.

V. LOẠI ĐIỀU TRA, PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại điều tra

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 được thực hiện theo phương pháp điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

Điều tra chọn mẫu được thực hiện với số lượng mẫu là 75.366 hộ ở nông thôn (khoảng 0,5% tổng số hộ ở nông thôn cả nước) được chọn từ 8.374 địa bàn mẫu khu vực nông thôn thuộc địa bàn mẫu chủ Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2014 ở 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả điều tra mẫu được suy rộng đến cấp tỉnh và có sử dụng quyền số để tính toán.

2. Phương pháp thu thập thông tin

a) Thực hiện phỏng vấn trực tiếp để thu thập thông tin tại các đơn vị điều tra sau:

- Tại hộ: Điều tra viên đến hộ, gặp trực tiếp chủ hộ để phỏng vấn, ghi phiếu. Trường hợp chủ hộ không có mặt tại hộ thì có thể phỏng vấn thành viên khác của hộ nếu thành viên đó có thể trả lời đầy đủ, chính xác các thông tin trong phiếu điều tra;

- Tại trang trại: Điều tra viên đến trang trại gặp trực tiếp chủ trang trại để phỏng vấn, ghi phiếu. Trường hợp chủ trang trại không có mặt tại trang trại thì có thể phỏng vấn người được giao quản lý trang trại;

- Tại UBND xã: Điều tra viên phỏng vấn trực tiếp đại diện lãnh đạo UBND xã và các công chức liên quan (Văn phòng - Thông kê, Địa chính - Xây dựng, Tài chính - Kế toán, Tư pháp - Hộ tịch, Văn hoá - Xã hội, Khuyến nông,...).

b) Thực hiện thu thập thông tin gián tiếp đối với các đơn vị điều tra sau:

- Ban quản lý khu nhà ở cho công nhân ở khu vực nông thôn;
- Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Tổ chức cấp chứng nhận VietGAP và tương đương do các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chỉ định;
- Các đơn vị có hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2016

KẾ HOẠCH

Về công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra nông thôn,
nông nghiệp và thủy sản năm 2016

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Thực hiện Chương trình điều tra thống kê quốc gia (ban hành kèm theo Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ), ngày 31 tháng 7 năm 2015 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1225/QĐ-TTg về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016. Đây là cuộc Tổng điều tra có phạm vi trải rộng trên cả nước, đối tượng và đơn vị điều tra rất lớn, nội dung điều tra phức tạp, thời gian điều tra kéo dài ngày, đông đảo các lực lượng điều tra viên, tổ trưởng, giám sát viên và Ban Chỉ đạo các cấp tham gia.

Do đó, để tổ chức tốt cuộc Tổng điều tra, một trong những nhiệm vụ quan trọng của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp là phải làm tốt công tác tuyên truyền nhằm giúp các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân nhận thức được mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của cuộc Tổng điều tra, từ đó huy động các nguồn lực hỗ trợ cho cuộc Tổng điều tra và động viên, khích lệ các đối tượng điều tra thực hiện tốt nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo yêu cầu. Hoạt động tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về cuộc Tổng điều tra có ý nghĩa và vị trí quan trọng, góp phần vào thành công của cuộc Tổng điều tra trên phạm vi cả nước nói chung và tại từng địa phương nói riêng.

II. NỘI DUNG VÀ TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nội dung

Công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 tập trung những nội dung sau:

- Mục đích, ý nghĩa của cuộc Tổng điều tra;
- Nội dung Tổng điều tra;

- Kế hoạch tiến hành Tổng điều tra;
- Trách nhiệm của các cấp, các ngành trong cuộc Tổng điều tra;
- Nghĩa vụ công dân trong cuộc Tổng điều tra.

2. Tài liệu tuyên truyền

Tài liệu tuyên truyền sử dụng trong cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 gồm có:

a) Tài liệu in

- Sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016;
- Chuyên san về Tổng điều tra của Tạp chí Con số và Sự kiện;
- Nội dung các bài viết, trả lời phỏng vấn về Tổng điều tra đăng trên báo, tạp chí ở Trung ương và địa phương;
- Lô gô, áp phích tuyên truyền về Tổng điều tra.

b) Tài liệu nghe nhìn

Đĩa CD, Video clip tuyên truyền về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016.

III. CÁC HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

Phối hợp với đài phát thanh, truyền hình, báo viết, báo điện tử của Trung ương, địa phương đăng tải các bản tin, phóng sự và quảng bá về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016.

Sử dụng hệ thống loa truyền thanh cơ sở (cấp xã, thôn/ấp/bản) để phát tin về các tài liệu hỏi - đáp và kế hoạch Tổng điều tra ở địa phương.

2. Cỗ động

Sử dụng các hình thức cỗ động khác nhau:

- Dựng pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu tại các nơi công cộng như trụ sở làm việc, trung tâm văn hoá, trung tâm thương mại, dịch vụ, đầu mối giao thông và trên các phương tiện giao thông,...

- Cỗ động thông qua các đội tuyên truyền văn hoá lưu động và các hoạt động văn hoá thể thao.

3. Tổ chức các cuộc họp ở cộng đồng dân cư (thôn, áp, bản, các đoàn thể, quần chúng...).

Đây là hình thức tuyên truyền quan trọng, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn trong việc tiếp cận với các phương tiện thông tin đại chúng.

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Những nội dung cần lưu ý trong tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện công tác tuyên truyền tại địa phương, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp cần huy động được sự tham gia tích cực của toàn bộ hệ thống chính trị và tổ chức, hoạt động tuyên truyền phải phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của từng địa phương. Ngoài việc tuyên truyền bằng các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo chí,..., cần làm tốt một số nội dung sau:

- Chú trọng các hình thức tuyên truyền đơn giản, dễ tiến hành như tuyên truyền bằng pa nô, áp phích, băng rôn, xe hoặc thuyền lưu động, họp cộng đồng...;
- Bố trí điều tra viên thích hợp phòng vấn một số nhân vật quan trọng ở địa phương trong ngày điều tra đầu tiên. Tổ chức thành một sự kiện thể hiện trước công chúng (nếu có thể);
- Vận động các đơn vị, tổ chức doanh nghiệp, các nhà chuyên môn nhằm tìm kiếm sự trợ giúp mà họ có thể hỗ trợ cho cuộc Tổng điều tra. Một số tài liệu, hình thức tuyên truyền, Ban Chỉ đạo địa phương có thể đề nghị hỗ trợ là:
 - + Dán quảng cáo tại các địa điểm quan trọng như trụ sở UBND, siêu thị, cổng doanh nghiệp,...;
 - + Căng băng rôn tuyên truyền tại những nơi dễ thấy và có nhiều người thường xuyên qua lại;
 - + Phân phát các khẩu hiệu;
 - + Dịch các tài liệu tuyên truyền sang tiếng dân tộc của địa phương;
- Đề nghị lãnh đạo chủ chốt hoặc các nhà chuyên môn viết bài về cuộc Tổng điều tra;
- Sử dụng các đài truyền thanh công cộng;

- Phối hợp với các trường học khuyến khích học sinh, sinh viên tuyên truyền cho cuộc Tổng điều tra và trở thành lực lượng tình nguyện viên giúp đỡ các điều tra viên khi cần thiết;

- Liên hệ với các đoàn thể, tổ chức xã hội, tôn giáo và các tổ chức phi chính phủ khác để tranh thủ sự trợ giúp của họ.

2. Lô gô, khẩu hiệu, pa nô, băng rôn sử dụng trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016

a) Sử dụng thống nhất trong cả nước lô gô, áp phích và nội dung khẩu hiệu, pa nô, băng rôn trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016:

- *Mẫu lô gô*



- *Mẫu khẩu hiệu*

**CUNG CẤP THÔNG TIN ĐẦY ĐỦ, TRUNG THỰC
LÀ NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN LỢI CỦA MỌI NGƯỜI, MỌI NHÀ.**

**TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA
NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN 2016.**

- Mẫu thẻ điều tra viên, thẻ đội trưởng, thẻ giám sát viên



Ghi chú: Riêng thẻ Giám sát viên đề nghị ghi họ và tên của Giám sát viên theo mẫu.

Mẫu lô gô, khẩu hiệu, thẻ điều tra viên, thẻ tổ trưởng, thẻ giám sát viên truy cập vào trang thông tin Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản 2016, địa chỉ: <http://gso.gov.vn/ItemPreview.aspx?ItemID=14493>

- Nội dung pa nô, băng rôn:

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động thiết kế mẫu, nội dung tuyên truyền trên pa nô, băng rôn,... phù hợp với nội dung của Tổng điều tra và phù hợp với kinh phí tuyên truyền của địa phương.

b) Tùy theo điều kiện cụ thể ở mỗi địa phương, có thể chọn một trong số nội dung trên để làm khẩu hiệu hoặc làm pa nô, băng rôn,... Trên pa nô, khẩu hiệu có lô gô về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 và phải thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về quảng cáo và về bảo đảm an toàn giao thông.

V. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Công tác tuyên truyền được thực hiện trong cả quá trình triển khai cuộc Tổng điều tra và có chiến dịch tuyên truyền tập trung vào thời gian từ 15/6 - 15/7/2016.

1. Ở Trung ương

a) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Trước thời điểm Tổng điều tra 01/7/2016 một tuần, tập trung cao điểm cho tuyên truyền trên các cơ quan thông tấn, báo chí lớn như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam; Vietnamnet, VnExpress, báo Nhân dân, báo Lao động,... thực hiện phóng sự, cập nhật tin tức về tình hình triển khai Tổng điều tra ở Trung ương và địa phương; Trả lời phỏng vấn của Lãnh đạo Ban chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương.

- Xã luận đăng báo Nhân dân ngày 01/7/2016 và bài viết của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016.

- Phát hành tới Ban Chỉ đạo các cấp cuốn “Chuyên san về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016”.

b) Tổ chức họp báo

- Họp báo công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 vào tháng 12 năm 2016.

- Họp báo công bố kết quả chính thức Tổng điều tra Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 vào tháng 8 năm 2017.

c) Biên soạn, sản xuất các tài liệu tuyên truyền

(i) Các tài liệu in

- Sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản 2016.

- Chuyên san của Tạp chí Con số và Sự kiện về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016.

(ii) Tài liệu nghe nhìn

- Đĩa CD dùng cho tuyên truyền ở các cấp.

- Video clip về Tổng điều tra phát trên VTV1, VTV3 và đài truyền hình địa phương.

(iii) Tài liệu cổ động: Lô gô, áp phích,...

2. Ở địa phương

a) Cấp tỉnh

(i) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Từ tháng 6/2016: Đăng tải các bài viết về công tác chuẩn bị Tổng điều tra của Trung ương và địa phương.

- Từ 15/6 - 15/7/2016: Tiến hành chiến dịch tuyên truyền Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016, theo đó thường xuyên tuyên truyền, quảng bá trên Đài Phát thanh Truyền hình cấp tỉnh về cuộc Tổng điều tra cũng như công tác chuẩn bị và tiến độ thực hiện cuộc Tổng điều tra của địa phương.

Một tuần trước thời điểm Tổng điều tra 01/7/2016, công tác tuyên truyền cần được thực hiện cao điểm, theo đó hàng ngày phát sóng 2-3 lần trên Đài Phát thanh và Truyền hình về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kế hoạch tiến hành Tổng điều tra, nghĩa vụ của các tổ chức và của công dân trong cuộc Tổng điều tra.

(ii) Báo cáo tiến độ cuộc Tổng điều tra trong các cuộc họp giao ban của lãnh đạo địa phương

(iii) Biên soạn, sản xuất và phân phối các tài liệu tuyên truyền

- Xây dựng các nội dung tuyên truyền để đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kịp thời phân phối đĩa CD và tài liệu tuyên truyền do Trung ương chuyển về cho các Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp huyện.

b) Cấp huyện

(i) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Từ 15/6 - 15/7/2016: Tiến hành chiến dịch tuyên truyền Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thuỷ sản năm 2016 theo đó thường xuyên tuyên truyền, quảng bá về cuộc Tổng điều tra cũng như công tác chuẩn bị và tiến độ thực hiện cuộc Tổng điều tra của địa phương.

- Một tuần trước thời điểm Tổng điều tra 01/7/2016, công tác tuyên truyền cần được thực hiện cao điểm, theo đó hàng ngày phát sóng 2-3 lần trên Đài Phát thanh về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kế hoạch tiến hành Tổng điều tra, nghĩa vụ của các tổ chức và của công dân trong cuộc Tổng điều tra.

(ii) Báo cáo tiến độ cuộc Tổng điều tra trong các buổi họp giao ban của lãnh đạo địa phương

(iii) Kiểm tra, đôn đốc cấp xã triển khai công tác tuyên truyền

(iv) Kịp thời phân phối đĩa CD và tài liệu tuyên truyền do Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp tỉnh chuyển về cho Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp xã

c) Cấp xã

(i) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Từ 6/2016: Thường xuyên thông tin về công tác chuẩn bị Tổng điều tra của địa phương.

- Một tuần trước thời điểm Tổng điều tra 01/7/2016, công tác tuyên truyền cần được thực hiện cao điểm, theo đó hàng ngày phát 2-3 lần trên hệ thống loa truyền thanh cấp xã về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kế hoạch tiến hành Tổng điều tra, nghĩa vụ của các tổ chức và của công dân trong cuộc Tổng điều tra và nội dung đĩa CD hỏi đáp về Tổng điều tra.

(ii) Báo cáo tiến độ cuộc Tổng điều tra trong các buổi họp giao ban của lãnh đạo cấp xã

(iii) Tuyên truyền bằng pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu

Từ 20/6/2016: Dán khẩu hiệu, áp phích, băng rôn tại các điểm công cộng và trên các trục đường giao thông chính.

(iv) Tổ chức họp ở cộng đồng

- Từ 25/6 - 30/6 /2016, tổ chức họp dân hoặc các tổ chức đoàn thể để thông báo chủ trương, mục đích, kế hoạch Tổng điều tra trên địa bàn và một số điểm lưu ý khi trả lời các câu hỏi trong Tổng điều tra.

Ban Chỉ đạo cấp xã cần huy động lực lượng các tổ chức đoàn thể ở địa phương tham gia tuyên truyền cho cuộc Tổng điều tra.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương:

a) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, thiết kế, sản xuất các tài liệu tuyên truyền và giám sát đánh giá hiệu quả của công tác tuyên truyền trong Tổng điều tra.

b) Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Tổng điều tra Trung ương chịu trách nhiệm phối hợp với Vụ Pháp chế và Thanh tra Thông kê, Tạp chí Con số & Sự kiện chuẩn bị nội dung, hình thức, biên soạn các tài liệu; phối hợp với các cơ quan Trung ương, địa phương triển khai công tác tuyên truyền; giám sát và đánh giá kết quả của công tác tuyên truyền.

2. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp tỉnh và cấp huyện:

a) Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn về công tác tuyên truyền của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp trên cũng như tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương để xây dựng kế hoạch về công tác tuyên truyền cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản tại địa phương.

b) Phân công cơ quan, đơn vị đầu mối để điều phối và tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ, thiết thực và hiệu quả trong hoạt động tuyên truyền, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng điều tra tại địa phương.

c) Phối hợp với các ngành triển khai, giám sát, đánh giá kết quả công tác tuyên truyền ở địa phương.

3. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp xã (cấp trực tiếp thực hiện công tác tuyên truyền cho Tổng điều tra tại cơ sở):

a) Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn về công tác tuyên truyền của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp trên cũng như tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương để xây dựng kế hoạch về công tác tuyên truyền cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản tại địa phương cho phù hợp.

b) Huy động một cách có hiệu quả các nguồn lực của các ngành tham gia vào công tác tuyên truyền, nhất là ngành văn hoá thông tin và nông nghiệp, bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, tiến độ, thiết thực và hiệu quả trong hoạt động tuyên truyền, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng điều tra trên từng địa bàn./.

**BAN CHỈ ĐẠO
TỔNG ĐIỀU TRA TRUNG ƯƠNG**

HỎI - ĐÁP

TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2016

1. HỎI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 được thực hiện theo quyết định nào?

TRẢ LỜI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 được thực hiện theo Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016.

2. HỎI:

Mục đích của Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 là gì?

TRẢ LỜI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản và nông thôn ở nước ta nhằm ba mục đích chính sau:

- *Thứ nhất*, biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển khu vực nông nghiệp, nông thôn và cải thiện mức sống dân cư nông thôn trên phạm vi cả nước cũng như của từng địa phương;

- *Thứ hai*, biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá kết quả thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới; phục vụ so sánh quốc tế về các chỉ tiêu khu vực nông nghiệp và nông thôn;

- *Thứ ba*, xây dựng cơ sở dữ liệu về nông nghiệp và nông thôn phục vụ công tác nghiên cứu chuyên sâu và làm dàn chọn mẫu cho một số cuộc điều tra định kỳ hàng năm và các yêu cầu thống kê khác.

3. HỎI:

Điều tra thu thập thông tin về Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 được thực hiện ở phạm vi nào và với những đối tượng nào?

TRẢ LỜI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 được thực hiện trên phạm vi cả nước, đối tượng của Tổng điều tra bao gồm:

- a) Lao động của hộ dân cư sống ở nông thôn và hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;
- b) Điều kiện sản xuất của các đơn vị có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản;
- c) Điều kiện sống của hộ nông thôn, hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;
- d) Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

4. HỎI:

Đơn vị điều tra trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 là gì?

TRẢ LỜI:

Đơn vị điều tra của Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 bao gồm:

1. Hộ nông thôn;
2. Hộ có tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản ở khu vực thành thị;
3. Trang trại nông, lâm nghiệp và thủy sản;
4. Ủy ban nhân dân xã;
5. Ban quản lý khu nhà ở cho công nhân ở khu vực nông thôn;
6. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tinh, thành phố trực thuộc Trung ương;
7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Tổ chức cấp chứng nhận sản phẩm thủy sản, tròng trọt, chăn nuôi được sản xuất sơ chế phù hợp với VietGAP và tương đương (Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt và tương đương) do các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ định;
9. Các đơn vị có hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý.

Riêng đơn vị điều tra là các doanh nghiệp và hợp tác xã nông, lâm nghiệp và thủy sản được điều tra lồng ghép trong “Điều tra doanh nghiệp năm 2016” của Tổng cục Thống kê nên không đề cập đến tại Tổng điều tra này.

5. HỎI:

Nội dung của Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 bao gồm những gì?

TRẢ LỜI:

Nội dung của Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 tập trung vào 3 nhóm chủ yếu sau:

Thứ nhất, nhóm thông tin về thực trạng nền sản xuất khu vực nông nghiệp bao gồm:

(1) Đơn vị sản xuất và lao động gồm: Số lượng đơn vị sản xuất (hộ, trang trại); số lao động và cơ cấu lao động phân theo giới tính, tuổi, ngành hoạt động, trình độ chuyên môn, hình thức làm việc; sử dụng thời gian lao động.

(2) Tư liệu sản xuất gồm: Đất đai; máy móc, thiết bị; gia súc, gia cầm; khoa học, công nghệ.

(3) Hoạt động trợ giúp cho sản xuất gồm: Thông tin về hoạt động hỗ trợ sản xuất; thông tin thị trường đầu vào, thị trường tiêu thụ sản phẩm trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản;

(4) Các thông tin cần thiết khác gồm: Thông tin về liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; bảo quản sản phẩm; tiêu dùng các sản phẩm nông sản chủ yếu; phát triển kinh tế trang trại; tác động của sản xuất nông nghiệp tới môi trường...

Thứ hai, nhóm thông tin về nông thôn bao gồm: Thực trạng và sự chuyển dịch cơ cấu hộ và lao động nông thôn; thực trạng về kết cấu hạ

tảng kinh tế - xã hội nông thôn; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng; vệ sinh môi trường nông thôn và các thông tin cần thiết khác: Tổ hợp tác và làng nghề; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của UBND xã;...

Thứ ba, nhóm thông tin về cư dân nông thôn bao gồm: Thông tin phản ánh điều kiện sống của cư dân nông thôn; thông tin về tích luỹ và khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của cư dân nông thôn; thông tin về đào tạo nghề; nhu cầu chuyển đổi, đào tạo nghề nghiệp của lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách khác ở nông thôn; thông tin cơ bản của một số chức vụ lãnh đạo xã.

6. HỎI:

Thời điểm và thời gian điều tra được quy định như thế nào trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016?

TRẢ LỜI:

Thời điểm Tổng điều tra là ngày 01/7/2016.

Thời gian thu thập thông tin tối đa 30 ngày, từ ngày 01/7/2016 đến ngày 30/7/2016.

7. HỎI:

Các phương pháp thu thập thông tin trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016?

TRẢ LỜI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 sử dụng 2 phương pháp sau để thu thập thông tin:

- a) Thực hiện phỏng vấn trực tiếp để thu thập thông tin tại hộ, trang trại và UBND xã.
- b) Thực hiện thu thập thông tin gián tiếp đối với các đơn vị điều tra sau:
 - (1) Ban quản lý khu nhà ở cho công nhân ở khu vực nông thôn;
 - (2) Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - (3) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - (4) Tổ chức cấp chứng nhận VietGAP và tương đương do các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ định;

(5) Các đơn vị có hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý.

8. HỎI:

Việc công bố kết quả trong cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 được quy định như thế nào?

TRẢ LỜI:

Thông tin về kết quả Tổng điều tra do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê công bố theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh chỉ công bố kết quả Tổng điều tra ở địa phương mình theo đúng kết quả do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã công bố.

Kết quả sơ bộ công bố vào tháng 12 năm 2016; kết quả chính thức công bố vào quý III năm 2017.

9. HỎI:

Những hộ nào không thuộc đối tượng của Tổng điều tra?

TRẢ LỜI:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 quy định những hộ sau đây không thuộc đối tượng điều tra:

- Hộ không có hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, diêm nông nghiệp và thủy sản sống ở khu vực thành thị;

- Hộ đã chuyển đi nơi khác trước thời điểm 01/7/2016 mặc dù đã cư trú tại thôn, ấp, bản trên 6 tháng trong 12 tháng qua;

- Các hộ là học sinh, sinh viên sống trong ký túc xá của các trường học; Học sinh phổ thông thuê nhà trọ hoặc ở nhờ;

- Các hộ là những người sống trong các cơ sở tôn giáo (nhà chung, nhà chùa...);

- Cảnh bô, chiến sỹ trong các doanh trại của lực lượng vũ trang (quân đội, công an);

- Công nhân, người lao động sống trong các khu lán trại của các công trình xây dựng (giao thông, thủy lợi, thủy điện,...) trên địa bàn nông thôn thời gian dưới 6 tháng.

10. HỎI:

Những hộ là sinh viên, học sinh các trường đại học, chuyên nghiệp thuê nhà trọ hoặc ở nhờ thuộc khu vực nông thôn có thuộc đối tượng điều tra không?

TRẢ LỜI:

Có, đối tượng cuộc Tổng điều tra còn bao gồm:

- + Những hộ người lao động; thuê trọ hoặc ở nhờ thuộc khu vực nông thôn;
- + Những hộ giáo viên, công chức sống trong các khu tập thể trường học, bệnh viện, các cơ quan hành chính, sự nghiệp... trên địa bàn nông thôn.

11. HỎI:

Điều tra viên là gì? Làm thế nào để nhận biết được điều tra viên khi đến hộ phỏng vấn?

TRẢ LỜI:

Điều tra viên là người được Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp xã, huyện tuyển dụng, được Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp huyện tập huấn nghiệp vụ điều tra để thu thập thông tin của Tổng điều tra theo quy định của Phương án và Quy trình thu thập thông tin được cấp có thẩm quyền quy định.

Điều tra viên khi đến hộ phải đeo thẻ ĐIỀU TRA VIÊN do Ban Chỉ đạo Tổng điều tra cấp tỉnh cấp phát.

12. HỎI:

Pháp luật hiện hành của nước ta quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được điều tra thông kê như thế nào?

TRẢ LỜI:

Theo Điều 33 Luật Thống kê năm 2015 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016) quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được điều tra Thống kê như sau:

1. Tổ chức, cá nhân được điều tra thông kê có các quyền sau đây:
 - a) Được thông báo về quyết định, mục đích, yêu cầu, phạm vi, nội dung chủ yếu và thời hạn của cuộc điều tra;

b) Được bảo đảm bí mật thông tin đã cung cấp cho điều tra viên thống kê theo quy định tại Điều 57 của Luật này;

c) Khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về điều tra thống kê.

2. Tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê có các nghĩa vụ sau đây:

a) Cung cấp thông tin trung thực, chính xác, đầy đủ và đúng thời hạn theo yêu cầu của điều tra viên thống kê hoặc cơ quan tiến hành điều tra thống kê;

b) Không được từ chối hoặc cản trở việc cung cấp thông tin điều tra thống kê;

c) Chịu sự kiểm tra của cơ quan tiến hành điều tra thống kê và thanh tra chuyên ngành thống kê về thông tin đã cung cấp.

13. HỎI:

Pháp luật hiện hành của nước ta quy định về bảo mật thông tin thống kê như thế nào?

TRẢ LỜI:

Điều 57 Luật Thống kê năm 2015 quy định về bảo mật thông tin như sau:

1. Các loại thông tin thống kê nhà nước phải được giữ bí mật gồm:

a) Thông tin gắn với tên, địa chỉ cụ thể của từng tổ chức, cá nhân, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân đó đồng ý hoặc luật có quy định khác;

b) Thông tin thống kê chưa được người có thẩm quyền công bố;

c) Thông tin thống kê thuộc danh mục bí mật nhà nước.

2. Việc bảo mật thông tin thống kê nhà nước được thực hiện theo quy định của pháp luật.

14. HỎI:

Những thông tin cá nhân do hộ, trang trại và tổ chức cung cấp có được giữ kín không? Có dùng cho các mục đích khác không?

TRẢ LỜI:

Thông tin của từng hộ, từng trang trại, tổ chức được bảo mật theo quy định của Luật Thống kê và chỉ dùng để tổng hợp chung cho từng địa

bàn điều tra, từng thôn, áp, bản và từng cấp hành chính (xã, huyện, tỉnh, toàn quốc), không dùng cho bất kỳ mục đích nào khác.

15. HỎI:

Trong suốt quá trình thu thập thông tin của cuộc Tổng điều tra mà không có điều tra viên nào đến phỏng vấn thì người dân phải làm gì?

TRẢ LỜI:

Nếu trong suốt quá trình thu thập thông tin của cuộc Tổng điều tra (theo quy định là từ ngày 01/7 đến ngày 30/7/2016) mà không có điều tra viên nào đến phỏng vấn thì người dân báo ngay cho Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã/phường/thị trấn nơi mình cư trú, hoặc gọi điện về Tỉnh/Thành phố Tổng điều tra Trung ương theo các số máy điện thoại cố định là: (04) 38463522, (04) 38234903, (04) 37343799, (04) 37343802 hoặc các số di động 0936939869, 0913530234, 0912281585, 0916428111.

16. HỎI

Khi cần tìm hiểu thêm thông tin liên quan tới cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016, có thể hỏi ở đâu?

TRẢ LỜI:

Trường hợp cần tìm hiểu thông tin liên quan đến Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 xin liên hệ qua Tỉnh/Thành phố Tổng điều tra Trung ương, có trụ sở đặt tại Vụ Thông kê Nông, Lâm nghiệp và Thuỷ sản - Tổng cục Thống kê.

Địa chỉ: Số 6B Hoàng Diệu - Ba Đình - Hà Nội;

Điện thoại: (04) 38463522, (04) 38234903, (04) 37343799, (04) 37343802 hoặc các số di động 0936939869, 0913530234, 0912281585, 0916428111.

Hoặc gửi thư điện tử qua địa chỉ **Email:** nonglamthuysan@gso.gov.vn

Tổng cục Thống kê hoan nghênh tinh thần hợp tác và giúp đỡ của tất cả người dân, các cán bộ thôn, xóm, áp, bản, tổ dân phố, các tổ chức, đoàn thể quần chúng và chính quyền các cấp để cuộc Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 thực hiện thành công./.

KẾ HOẠCH
TỪ THÁNG 3/2016 ĐẾN THÁNG 12/2016
 (Phản việc liên quan đến địa phương)

TT	Nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Trách nhiệm
1	Tổ chức hội nghị hướng dẫn triển khai lập bảng kê các đơn vị điều tra	01/3/2016	15/3/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện
2	Xác định địa bàn, lập bảng kê các đơn vị điều tra			
-	Xác định địa bàn và lập bảng kê hộ điều tra toàn bộ	16/3/2016	05/4/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện, xã
-	Lập bảng kê các trang trại	16/3/2016	05/4/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện, xã
-	Rà soát địa bàn mẫu, chọn mẫu và lập bảng kê hộ điều tra mẫu	20/4/2016	10/5/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện, xã
3	Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng của các loại phiếu điều tra	10/5/2016	05/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện, xã
4	Tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra			
-	Tập huấn nghiệp vụ cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh ở 3 vùng	04/4/2016	29/4/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp Trung ương
-	Tập huấn cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện	15/5/2016	31/5/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh
-	Tập huấn cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã, tổ trưởng và điều tra viên	01/6/2016	25/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện
5	In ấn, vận chuyển, phân phối tài liệu			
-	In, vận chuyển tài liệu phục vụ các lớp tập huấn cấp tỉnh (chuyển đến tỉnh)	28/4/2016	15/5/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp Trung ương

TT	Nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Trách nhiệm
-	Vận chuyển, phân phối tài liệu phục vụ tập huấn cấp huyện (chuyển đến huyện)	16/5/2016	30/5/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh
-	In, vận chuyển phiếu điều tra, biểu mẫu Tổng điều tra đến cấp tỉnh, huyện	20/5/2016	15/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp Trung ương
-	Vận chuyển, phân phối tài liệu tuyên truyền Tổng điều tra (sổ tay hướng dẫn, lô gô, khẩu hiệu, CD tuyên truyền...) đến cấp xã	05/6/2016	25/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện
-	Phân phối phiếu điều tra cho tổ trưởng điều tra	25/6/2016	29/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã
-	Phân phối phiếu điều tra cho điều tra viên	29/6/2016	28/7/2016	Tổ trưởng điều tra
6	Mua sắm, phân phối vật tư, văn phòng phẩm			
-	Mua sắm vật tư, văn phòng phẩm và giao đủ số lượng quy định cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện, xã	05/5/2016	20/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh, huyện
-	Phân phối văn phòng phẩm (bút viết, cặp clearbag, cặp 3 dây,...) túi nilon bảo quản phiếu 01 cho tổ trưởng điều tra	21/6/2016	27/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã
-	Phân phối văn phòng phẩm (bút viết, cặp clearbag...) theo quy định cho từng loại phiếu cho điều tra viên	28/6/2016	30/6/2016	Tổ trưởng điều tra
7	Cập nhật địa bàn và đơn vị điều tra			
-	Cập nhật địa bàn và đơn vị điều tra (phát sinh sau thời điểm lập bảng kê)	11/5/2016	30/6/2016	Ban Chỉ đạo cấp huyện, xã
-	Rà soát đơn vị điều tra (hộ, trang trại)	01/7/2016	30/7/2016	Điều tra viên

TT	Nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Trách nhiệm
8	Công tác tuyên truyền			
-	Quảng bá Tổng điều tra trên đài phát thanh, truyền hình ở Trung ương và địa phương	20/6/2016	15/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương, cấp tỉnh và huyện
-	Báo viết, báo điện tử, chuyên san về Tổng điều tra	05/6/2016	30/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương và cấp tỉnh
-	Hỏi đáp về Tổng điều tra trên hệ thống loa truyền thanh của xã/phường, họp dân	25/6/2016	15/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã
-	Phổ biến các tài liệu tuyên truyền (khẩu hiệu, lô gô, pa nô, áp phích, bảng rôn...)	25/6/2016	10/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
-	Hợp báo công bố kết quả sơ bộ Tổng điều tra	25/12/2016	31/12/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương
9	Triển khai thu thập số liệu			
-	Điều tra ghi phiếu tại địa bàn đối với đơn vị điều tra là hộ không thuộc địa bàn mẫu	01/7/2016	20/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
-	Điều tra ghi phiếu đối với đơn vị điều tra là hộ thuộc địa bàn mẫu và các đơn vị điều tra còn lại	01/7/2016	30/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
10	Kiểm tra, giám sát			
-	Kiểm tra, giám sát công tác tập huấn nghiệp vụ cấp tỉnh, cấp huyện	15/5/2016	25/6/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương, cấp tỉnh
-	Kiểm tra, giám sát, thanh tra công tác thu thập thông tin tại địa bàn	01/7/2016	30/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT các cấp
11	Phúc tra			
-	Tuyển chọn phúc tra viên	20/3/2016	13/4/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương

TT	Nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Trách nhiệm
- Chọn tỉnh, huyện, địa bàn, hộ phúc tra	20/7/2016	31/7/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương	
- Phúc tra tại địa bàn	01/8/2016	15/8/2016	Phúc tra viên	
- Tổng hợp số liệu phúc tra các cấp	01/9/2016	30/9/2016	Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương	
12	Kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện phiếu			
- Kiểm tra các loại phiếu điều tra	02/7/2016	31/7/2016	Tổ trưởng điều tra	
- Kiểm tra các loại phiếu điều tra	02/8/2016	05/8/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã	
- Kiểm tra, đánh mã, làm sạch các loại phiếu điều tra	06/8/2016	10/9/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện	
- Kiểm tra, hoàn thiện các loại phiếu điều tra	22/8/2016	15/10/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh	
13	Tổng hợp nhanh các chỉ tiêu chủ yếu			
- Tổng hợp nhanh các chỉ tiêu chủ yếu cấp xã	03/7/2016	05/8/2016	ĐTV, Tổ trưởng và Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã	
- Tổng hợp nhanh các chỉ tiêu chủ yếu cấp huyện	06/8/2016	20/8/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp huyện	
- Tổng hợp nhanh các chỉ tiêu chủ yếu cấp tỉnh	21/8/2016	15/9/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp tỉnh	
- Tổng hợp nhanh các chỉ tiêu chủ yếu tại Ban Chỉ đạo TĐT Trung ương	16/9/2016	30/11/2016	Ban Chỉ đạo TĐT cấp Trung ương	
14	Nghiệm thu, bàn giao phiếu điều tra và biểu tổng hợp nhanh			
- Nghiệm thu, bàn giao phiếu, biểu tổng hợp nhanh phiếu điều tra hộ toàn bộ của tổ trưởng cho Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã				

TT	Nội dung công việc	Bắt đầu	Kết thúc	Trách nhiệm
+	Địa bàn không điều tra mẫu	16/7/2016	25/7/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp xã
+	Địa bàn điều tra mẫu	20/7/2016	05/8/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp xã
-	Nghiệm thu, bàn giao các loại phiếu điều tra hộ mẫu và phiếu điều tra trang trại, biểu tổng hợp nhanh trang trại của tổ trưởng cho Ban Chỉ đạo TDT cấp huyện	02/8/2016	05/8/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp huyện
-	Nghiệm thu, bàn giao phiếu điều tra, biểu tổng hợp nhanh ở cấp xã	06/8/2016	20/8/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp huyện
-	Nghiệm thu, bàn giao phiếu điều tra, biểu tổng hợp nhanh ở cấp huyện	21/8/2016	15/9/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp tỉnh
-	Nghiệm thu phiếu điều tra, biểu tổng hợp nhanh ở cấp tỉnh	15/9/2016	30/11/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp Trung ương
-	Bàn giao các phiếu điều tra của tỉnh cho các Trung tâm Tin học Thống kê khu vực để xử lý số liệu	20/9/2016	05/12/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp tỉnh
15	Rà soát, hoàn chỉnh dự toán kinh phí TDT theo số địa bàn và đơn vị điều tra thực tế tại địa phương, báo cáo Ban Chỉ đạo TDT Trung ương (TCTK) điều chỉnh dự toán.	25/6/2016	15/9/2016	Ban Chỉ đạo TDT cấp tỉnh

SỔ TAY

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN TRONG TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2016

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

ThS. ĐỖ VĂN CHIẾN

Biên tập: NGUYỄN THÚY QUỲNH

Trình bày: DŨNG THẮNG

In 14.233 cuốn khổ 14,5x20,5 cm tại NXB Thông kê - Cty Cổ phần In Khoa học Công nghệ Mới

Địa chỉ: 181 Lạc Long Quân, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

Số xác nhận ĐKXB: 1142-2016/CXBIPH/06-09/TK do Cục Xuất bản, In và Phát hành cấp ngày 19/4/2016

QĐXB số 51/QĐ-NXBTK ngày 31/5/2016 của Giám đốc - Tổng Biên tập NXB Thông kê

In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2016.